TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐP** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2020/QĐST-HNGĐ	*ĐP, ngày 06 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị M, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Xóm 8, thôn KH, xã VC, huyện HĐ, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Trần Văn B, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Cụm 10, xã TX, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên B ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên B ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên B ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị M và anh Trần Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị M và anh Trần Văn B có một con chung là cháu Trần Thanh Tr, sinh ngày 13/7/2018. Chị M và anh B thỏa thuận, giao

cháu Trần Thanh Tr cho chị M nuôi, cho đến khi cháu Tr đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị M không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh B, cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Trần Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức với hai bên gia đình: Chị Trần Thị M và anh Trần Văn B đều xác định không có.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị M tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị M đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014382 ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

Hoàn trả cho chị Trần Thị M 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện ĐP;
- Chi cục THADS huyện ĐP
- UBND xã TX, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà